

BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI CHÍNH QUẢN TRỊ KINH DOANH

Số: 247/KH-ĐHTCQTKD

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hưng Yên, ngày 05 tháng 5 năm 2025

KẾ HOẠCH

**Về tổ chức thi kết thúc học phần học kỳ 2 năm học 2024–2025
đối với sinh viên đại học chính quy K10, K11, K12, QT9D, TH11.03, LT11A, LT12A**

Thực hiện Kế hoạch giảng dạy - học tập học kỳ 2 năm học 2024–2025 đối với sinh viên đại học chính quy;

Nhà trường thông báo kế hoạch thi kết thúc học phần học kỳ 2 năm học 2024–2025 đối với sinh viên đại học chính quy K10, K11, K12, QT9D, TH11.03, LT11A, LT12A như sau:

1. K10

a. Cơ sở 1

STT	Mã học phần	Tên môn	Ca thi	Ngày thi	Số lượng sv	Số phòng	Ghi chú
1	006030	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Ca 2	09/06/2025	331	10	Tự luận
2	001380	Hướng dẫn kê khai thuế	Ca 2	11/06/2025	87	3	P. Máy P1-P3
3	002052	Kiểm toán căn bản			52	2	Trắc nghiệm
4	003413	Quản trị và phát triển sản phẩm mới			86	3	Tự luận
5	003405	Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ			111	4	Tự luận
6	001400	Bảo hiểm			134	4	Trắc nghiệm
7	003412	Quản trị thương hiệu	Ca 2	13/06/2025	87	3	Tự luận
8	003404	Quản trị doanh nghiệp thương mại			109	4	Tự luận
9	002270	Kế toán doanh nghiệp TM, DV và XL			81	3	Trắc nghiệm
10	001432	Nghiệp vụ ngân hàng trung ương	Ca 2	16/06/2025	54	2	P. Máy TN
11	003281	Quản trị dự án			110	4	Tự luận
12	003410	Quản trị quan hệ khách hàng			86	3	Tự luận
13	001192	Hệ thống thông tin ngân hàng			51	2	P. Máy P1-P2
14	001312	Quản trị tài chính công ty đa quốc gia	Ca 2	18/06/2025	84	3	Trắc nghiệm
15	003403	Quản trị bán hàng			87	3	Tự luận
16	003240	Quản trị văn phòng			108	4	Tự luận

STT	Mã học phần	Tên môn	Ca thi	Ngày thi	Số lượng sv	Số phòng	Ghi chú
17	001501	Tín dụng khách hàng cá nhân	Ca 2	20/06/2025	136	4	Tự luận
18	003293	Quản trị Logistics kinh doanh			93	3	Trắc nghiệm
19	003419	Marketing trên internet			86	3	Tự luận
20	001032	Thị trường chứng khoán	Ca 2	23/06/2025	79	2	Trắc nghiệm
21	001503	Kế toán ngân hàng thương mại HP2			54	2	Tự luận
22	003406	Quản trị giá			110	4	Tự luận
23	003422	Tổ chức sự kiện			86	3	Tự luận
24	001242	Phân tích tài chính doanh nghiệp	Ca 2	25/06/2025	138	4	Tự luận
25	003310	Quản trị Marketing			42	1	Tự luận
26	003417	Marketing khách hàng tổ chức			88	3	Tự luận
27	003322	Quản trị nhân lực	Ca 2	27/06/2025	83	3	Tự luận

b. Cơ sở 2

STT	Mã học phần	Tên môn	Ca thi	Ngày thi	Số lượng sv	Số phòng	Ghi chú
1	006030	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Ca 2	09/06/2025	469	15	Tự luận
2	009240	Kinh tế quốc tế	Ca 2	11/06/2025	356	11	Trắc nghiệm
3	002202	Kiểm toán hoạt động			27	1	Tự luận
4	009044	Kinh tế và quản lý môi trường			20	1	Tự luận
5	001065	Thanh toán quốc tế			39	1	Tự luận
6	002301	Chuẩn mực kế toán Việt Nam	Ca 2	13/06/2025	373	12	Tự luận
7	002222	Kiểm toán tài chính HP2			27	1	Tự luận
8	009058	Luật thương mại quốc tế			44	1	Tự luận
9	004403	An toàn và bảo mật trong thương mại điện tử			14	1	Tự luận
10	009106	Quản lý rủi ro			14		Tự luận
11	002270	Kế toán doanh nghiệp TM, DV và XL	Ca 2	16/06/2025	394	12	Trắc nghiệm
12	007090	Tiếng Anh thương mại quốc tế	Ca 1		41	1	Tự luận
			Ca 2			1	Vấn đáp
13	003281	Quản trị dự án	Ca 2		16	1	Tự luận
14	009032	Chính sách kinh tế	Ca 2		20		Tự luận

STT	Mã học phần	Tên môn	Ca thi	Ngày thi	Số lượng sv	Số phòng	Ghi chú
15	002306	Phân tích kế toán và báo cáo tài chính	Ca 2	18/06/2025	374	12	Tự luận
16	009031	Chiến lược và kế hoạch phát triển			20	1	Tự luận
17	002102	Kế toán NSNN và nghiệp vụ Kho bạc			27	1	Tự luận
18	004142	Tin học ứng dụng trong kế toán	Ca 1		374	4	P. Máy P1-P4
			Ca 2			4	P. Máy P5-P8
			Ca 3			4	P. Máy P9-P12
19	009087	Quản trị tác nghiệp thương mại quốc tế	Ca 2	20/06/2025	38	1	Tự luận
20	002192	Kiểm soát quản lý			27	1	Tự luận
21	003293	Quản trị Logistics kinh doanh			15	1	Trắc nghiệm
22	009042	Kinh tế nguồn nhân lực			20		Tự luận
23	001032	Thị trường chứng khoán	Ca 2	23/06/2025	20	1	Trắc nghiệm
24	009101	Thư tín thương mại			38	1	Tự luận
25	002305	Kiểm toán tài chính	Ca 2	25/06/2025	255	8	Tự luận
26	001390	Nghiệp vụ ngân hàng thương mại			106	4	Trắc nghiệm
27	009064	Đàm phán thương mại quốc tế			38	1	Tự luận
28	002307	Kiểm soát nội bộ			27	1	Tự luận
29	009104	Quản lý dự án			14	1	Tự luận
30	009072	Pháp luật môi trường - đất đai			6		Tự luận
31	009105	Logistics kinh doanh quốc tế	Ca 2	27/06/2025	38	1	Tự luận

2. K11

a. Cơ sở 1

STT	Mã học phần	Tên môn	Ca thi	Ngày thi	Số lượng sv	Số phòng	Ghi chú
1	008013	Giáo dục thể chất HP3 - Bóng chuyền	Ca 1	05/06/2025	113	4	BC1,2,3,4
2	008014	Giáo dục thể chất HP4 - Cầu lông	Ca 1		207	3	CL2,3,4
			Ca 2			4	CL5,6,7,8
3	006104	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Ca 1	09/06/2025	313	10	Trắc nghiệm

STT	Mã học phần	Tên môn	Ca thi	Ngày thi	Số lượng sv	Số phòng	Ghi chú
4	007070	Tiếng Anh cơ bản 3	Ca 1	11/06/2025	313	10	Trắc nghiệm
			Ca 2			5	VĐ P1-P5
			Ca 3			5	VĐ P6-P10
5	004220	Mô hình toán kinh tế	Ca 1	13/06/2025	371	12	Tự luận
6	009030	Soạn thảo văn bản	Ca 1	16/06/2025	329	10	Tự luận
7	001350	Thuế	Ca 1	18/06/2025	71	2	Tự luận
8	005191	Marketing căn bản			264	8	Trắc nghiệm
9	002220	Kế toán tài chính doanh nghiệp	Ca 1	20/06/2025	76	2	Tự luận
10	002260	Kế toán tài chính doanh nghiệp HP1			75	2	Tự luận
11	003053	Thống kê kinh tế			199	6	Trắc nghiệm
12	003212	Khởi sự kinh doanh	Ca 1	23/06/2025	184	6	Trắc nghiệm
13	001390	Nghị vụ ngân hàng thương mại	Ca 1		131	3	P. Máy TN P1-P3
			Ca 2			2	P. Máy TN P4-P5
14	001092	Tài chính doanh nghiệp HP1	Ca 1	25/06/2025	69	2	Tự luận
15	001322	Tài chính doanh nghiệp			246	8	Trắc nghiệm
16	003272	Quản trị chiến lược	Ca 1	27/06/2025	190	6	Tự luận

b. Cơ sở 2

STT	Mã học phần	Tên môn	Ca thi	Ngày thi	Số lượng sv	Số phòng	Ghi chú
1	008013	Giáo dục thể chất HP3 - Bóng chuyền	Ca 1	06/06/2025	144	5	BC5,6,7,8,9
2	008015	Giáo dục thể chất HP5 - Bóng rổ	Ca 2		64	2	BR1,2
3	008014	Giáo dục thể chất HP4 - Cầu lông	Ca 2		251	3	CL9,10,11
			Ca 3			4	CL12,13,14,15
4	009080	Kinh tế công cộng	Ca 3		24	1	Tự luận
5	006104	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Ca 1	09/06/2025	440	14	Trắc nghiệm
6	007070	Tiếng Anh cơ bản 3	Ca 1	11/06/2025	435	14	Trắc nghiệm
			Ca 1	12/06/2025		5	VĐ P1-P5
			Ca 2			5	VĐ P6-P10
			Ca 3			4	VĐ P11-P14
7	004220	Mô hình toán kinh tế	Ca 1	13/06/2025	489	15	Tự luận

STT	Mã học phần	Tên môn	Ca thi	Ngày thi	Số lượng sv	Số phòng	Ghi chú
8	009030	Soạn thảo văn bản	Ca 1	16/06/2025	412	13	Tự luận
9	002304	Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam			24	1	Tự luận
10	001350	Thuế	Ca 1	18/06/2025	75	2	Tự luận
11	005191	Marketing căn bản			387	12	Trắc nghiệm
12	002260	Kế toán tài chính doanh nghiệp HP1	Ca 1	20/06/2025	384	12	Tự luận
13	003418	Marketing quốc tế			37	1	Tự luận
14	003053	Thống kê kinh tế			23	1	Trắc nghiệm
15	003212	Khởi sự kinh doanh	Ca 1	23/06/2025	37	1	Trắc nghiệm
16	002052	Kiểm toán căn bản			365	11	Trắc nghiệm
17	009230	Kinh tế phát triển			9	1	Tự luận
18	009012	Kinh tế học vi mô 2			16		Tự luận
19	004192	Cơ sở dữ liệu			10		Tự luận
20	001322	Tài chính doanh nghiệp	Ca 1	25/06/2025	361	11	Trắc nghiệm
21	009041	Kinh tế đầu tư			23	1	Tự luận
22	009091	Thương mại điện tử căn bản			10		Tự luận
23	009043	Kinh tế thương mại			39	1	Tự luận
24	001460	Tài chính hành chính sự nghiệp	Ca 1	27/06/2025	385	12	Tự luận
25	009240	Kinh tế quốc tế			70	2	P. Máy TN

3. K12 (Cơ sở 2)

STT	Mã học phần	Tên môn	Ca thi	Ngày thi	Số lượng sv	Số phòng	Ghi chú
1	009222	Pháp luật kinh tế	Ca 3	13/06/2025	984	30	Trắc nghiệm
2	009054	Luật kinh tế HP1			13	1	Tự luận
3	006102	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	Ca 3	16/06/2025	1070	33	Trắc nghiệm
4	007040	Tiếng Anh cơ bản 1	Ca 3	18/06/2025	980	30	Trắc nghiệm
			Ca 1	19/06/2025	997	5	VĐ P1-P5
			Ca 2			5	VĐ P6-P10
			Ca 3			5	VĐ P11-P15
			Ca 4			5	VĐ P16-P20
			Ca 1	20/06/2025		5	VĐ P21-P25
			Ca 2			5	VĐ P26-P30

STT	Mã học phần	Tên môn	Ca thi	Ngày thi	Số lượng sv	Số phòng	Ghi chú
5	001330	Tài chính - Tiền tệ HP1	Ca 3	23/06/2025	993	31	Trắc nghiệm
6	004280	Excel căn bản	Ca 1	25/06/2025	996	4	TH P1-P4
			Ca 2			4	TH P5-P8
			Ca 3			4	TH P9-P12
			Ca 4			4	TH P13-P16
			Ca 1	26/06/2025		4	TH P17-P20
			Ca 2			4	TH P21-P24
			Ca 3			4	TH P25-P28
			Ca 4			4	TH P29-P32

4. QT9D (Cơ sở 2)

STT	Mã học phần	Tên môn	Ca thi	Ngày thi	Số lượng sv	Số phòng	Ghi chú
1	003310	Quản trị Marketing	Ca 1	13/06/2025	11	1	Tự luận
2	003322	Quản trị nhân lực	Ca 2		12	1	Tự luận

5. TH11.03 (Cơ sở 2)

STT	Mã học phần	Tên môn	Ca thi	Ngày thi	Số lượng sv	Số phòng	Ghi chú
1	004220	Mô hình toán kinh tế	Ca 1	13/06/2025	27	1	Tự luận
2	006104	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	Ca 2		24	1	Trắc nghiệm
3	007070	Tiếng anh cơ bản 3	Ca 3		18	1	Trắc nghiệm
			Ca 4		18	1	Vấn đáp
4	003301	Quản trị học	Ca 1	20/06/2025	21	1	Trắc nghiệm
5	003053	Thống kê kinh tế	Ca 2		15	1	Trắc nghiệm
6	009211	Kinh tế học vi mô	Ca 3		18	1	Trắc nghiệm
7	008014	GDTC – Cầu lông	Ca 4		39	1	CL1

6. LT11A (Cơ sở 2)

STT	Mã học phần	Tên môn	Ca thi	Ngày thi	Số lượng sv	Số phòng	Ghi chú
1	006030	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Ca 3	13/06/2025	14	1	Tự luận
2	004270	Lý thuyết xác suất thống kê	Ca 4		11	1	Trắc nghiệm

STT	Mã học phần	Tên môn	Ca thi	Ngày thi	Số lượng sv	Số phòng	Ghi chú
3	004301	Toán cao cấp	Ca 3	20/06/2025	11	1	Trắc nghiệm
4	004280	Excel căn bản	Ca 4		43	1	P. Máy
5	007070	Tiếng anh cơ bản 3	Ca 1	27/06/2025	17	1	Tự luận
6	001390	Nghệp vụ ngân hàng thương mại	Ca 2		14	1	Trắc nghiệm

7. LT12A (Cơ sở 2)

STT	Mã học phần	Tên môn	Ca thi	Ngày thi	Số lượng sv	Số phòng	Ghi chú
1	002270	Kế toán doanh nghiệp TM, DV và XL	Ca 1	13/06/2025	24	1	Trắc nghiệm
2	004142	Tin học ứng dụng trong kế toán	Ca 2		21	1	P. Máy
3	002302	Kế toán hành chính sự nghiệp	Ca 3		35	1	Tự luận
4	009211	Kinh tế học vi mô	Ca 1	20/06/2025	08	1	Trắc nghiệm
5	009222	Pháp luật kinh tế	Ca 2		17	1	Trắc nghiệm
6	009221	Kinh tế học vĩ mô	Ca 1	27/06/2025	26	1	Tự luận
7	002011	Nguyên lý kế toán	Ca 2		10	1	Tự luận

Ghi chú:

Thời gian thi:

- Ca 1: Bắt đầu từ 07h30
- Ca 2: Bắt đầu từ 09h30
- Ca 3: Bắt đầu từ 13h30
- Ca 4: Bắt đầu từ 15h30

Căn cứ kế hoạch trên, các đơn vị triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của mình. Trong quá trình thực hiện, có gì vướng mắc trao đổi với Phòng Quản lý Đào tạo để thống nhất báo cáo Ban giám hiệu giải quyết./.

Nơi nhận:

- CTHĐT, BGH;
- Các khoa;
- Phòng KT&QLCL, CTSV, TCKT, QTTB;
- CTTĐT;
- Lưu: VT, QLĐT.

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
TÀI CHÍNH QUẢN TRỊ
KINH DOANH

TS. Nguyễn Huy Cường